

Số: **2464**/QĐ-UBND

Bình Định, ngày **11** tháng **7** năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Công ước của Liên hiệp Quốc
về quyền của người khuyết tật trên địa bàn tỉnh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 1100/QĐ-TTg ngày 21/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Công ước của Liên hiệp quốc về Quyền của người khuyết tật;

Thực hiện Công văn số 2534/LĐTBXH-BTXH ngày 07/7/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc thực hiện Quyết định số 1100/QĐ-TTg phê duyệt Kế hoạch thực hiện Công ước của Liên hiệp quốc về Quyền của người khuyết tật;

Xét đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Công ước của Liên hiệp quốc về Quyền của người khuyết tật trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung, công việc tại Kế hoạch kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Xây dựng, Giao thông Vận tải, Tư pháp, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thông tin và Truyền thông, Văn hóa và Thể thao, Ngoại vụ; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. *[Chữ ký]*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Lao động-TB&XH;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, K20 *[Chữ ký]*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Châu

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Công ước của Liên hiệp Quốc
về quyền của người khuyết tật trên địa bàn tỉnh**

*(Kèm theo Quyết định số **2464** /QĐ-UBND ngày **11** / **7** /2017 của UBND tỉnh)*

Thực hiện Công văn số 2534/LĐTBOXH-BTXH ngày 07/7/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc thực hiện Quyết định số 1100/QĐ-TTg ngày 21/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Công ước của Liên hiệp quốc về Quyền của người khuyết tật; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Công ước của Liên hiệp quốc về Quyền của người khuyết tật trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Chủ động thực hiện có hiệu quả nội dung Công ước của Liên hiệp quốc về người khuyết tật (gọi tắt là Công ước) và Kế hoạch thực hiện Công ước được phê duyệt tại Quyết định số 1100/QĐ-TTg ngày 21/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ, xác định rõ trách nhiệm của các sở, ban, ngành, hội đoàn thể và các địa phương trong việc phối hợp thực hiện Công ước phù hợp với Luật pháp Việt Nam về Người khuyết tật và đặc điểm tình hình kinh tế xã hội của địa phương.

2. Yêu cầu

a) Các sở, ban, ngành, hội đoàn thể, địa phương được giao nhiệm vụ phải bám sát các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về người khuyết tật để xây dựng kế hoạch phù hợp với chức năng nhiệm vụ của ngành, địa phương mình; tổ chức thực hiện đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả;

b) Việc tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện Kế hoạch phải được thực hiện có lộ trình, phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các ngành, địa phương, đảm bảo các tầng lớp nhân dân đều hiểu rõ và hưởng ứng.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tuyên truyền, phổ biến nội dung Công ước và pháp luật về người khuyết tật

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Công ước và pháp luật Việt Nam liên quan đến người khuyết tật, trong đó chú trọng các vấn đề sau:

- Lòng ghép nội dung tuyên truyền các chính sách trợ giúp người khuyết tật, quyền và trách nhiệm của người khuyết tật đến cán bộ, công chức, viên chức, người dân, gia đình và bản thân người khuyết tật; tuyên truyền, giáo dục bình đẳng giới, phòng chống bạo lực, chống phân biệt đối xử đối với người khuyết tật là phụ nữ, trẻ em, người cao tuổi, người dân tộc thiểu số trong các chương trình, dự án, đề án về truyền thông;

- Tuyên truyền Quyết định số 1100/QĐ-TTg ngày 21/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Công ước; lựa chọn những nội dung quan trọng, phù hợp với pháp luật Việt Nam của Công ước Liên hợp quốc về quyền của người khuyết tật để phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm giúp người dân nắm được nội dung để thực hiện;

- Nêu gương người tốt, việc tốt trong công tác trợ giúp người khuyết tật và những người khuyết tật tự phấn đấu vươn lên trong cuộc sống, những hoạt động có hiệu quả trong việc trợ giúp người khuyết tật hòa nhập cộng đồng;

- Tổ chức các đợt tuyên truyền trọng điểm về người khuyết tật nhân Ngày người khuyết tật Việt Nam (18/4) và Ngày người khuyết tật thế giới (3/12) hàng năm.

b) Xây dựng tài liệu tuyên truyền; tổ chức tập huấn công tác truyền thông đối với người khuyết tật về các nội dung:

- Thái độ, cách ứng xử đối với người khuyết tật, nhu cầu hỗ trợ người khuyết tật, luật pháp, chính sách và các chương trình liên quan trợ giúp người khuyết tật;

- Hàng năm tổ chức các lớp tập huấn phổ biến pháp luật, các chế độ chính sách mới, triển khai các chương trình, đề án trợ giúp người khuyết tật cho đội ngũ cán bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, nhân viên công tác xã hội, tình nguyện viên, những người có uy tín trong cộng đồng.

2. Rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung và hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật trợ giúp người khuyết tật trên địa bàn tỉnh

Các sở, ban, ngành chủ động rà soát và phối hợp với các đơn vị liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung chính sách, pháp luật về trợ giúp người khuyết tật đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và theo quy định.

3. Thực hiện có hiệu quả các chương trình, Kế hoạch, đề án, dự án trợ giúp người khuyết tật

a) Chăm sóc sức khỏe và phục hồi chức năng

- Tăng cường các biện pháp bảo đảm việc tiếp cận được các dịch vụ y tế đối với người khuyết tật tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; bảo đảm cho người khuyết tật được hưởng các dịch vụ y tế có chất lượng; đề xuất các chính sách ưu tiên, ưu đãi người khuyết tật về sử dụng dịch vụ y tế, về giá dịch vụ y tế tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

- Triển khai, cung cấp các dịch vụ y tế nhằm giảm thiểu và phòng ngừa khuyết tật; triển khai các dịch vụ phát hiện sớm khuyết tật ở trẻ trước khi sinh, trẻ sơ sinh và

trẻ dưới 6 tuổi; tuyên truyền, tư vấn và cung cấp dịch vụ về chăm sóc sức khỏe sinh sản; phối hợp các cơ quan y tế trong nước và quốc tế triển khai thực hiện chương trình can thiệp sớm, phẫu thuật chỉnh hình, cung cấp dụng cụ trợ giúp người khuyết tật;

- Củng cố và phát triển mạng lưới cơ sở phục hồi chức năng trên địa bàn tỉnh, từng bước đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị để triển khai các dịch vụ kỹ thuật chất lượng khám, chữa bệnh bằng phục hồi chức năng cho người khuyết tật tại các bệnh viện tuyến tỉnh, bệnh viện tuyến huyện, trạm y tế xã và tại nhà;

b) Giáo dục

- Tổ chức thực hiện giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật;
- Sử dụng chương trình, tài liệu đào tạo và tổ chức bồi dưỡng chuyên môn cho cán bộ quản lý, giáo viên tham gia giáo dục người khuyết tật và nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật phù hợp với điều kiện của địa phương.
- Tăng cường phổ biến hệ thống ký hiệu ngôn ngữ phổ thông cho các cấp học phổ thông.

c) Giáo dục nghề nghiệp, tạo việc làm

- Tổ chức thực hiện phục hồi chức năng lao động, giáo dục nghề nghiệp, việc làm, ưu tiên dạy nghề tại cộng đồng, gắn với chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác;
- Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên dạy nghề và tư vấn viên việc làm cho người khuyết tật;
- Tư vấn đào tạo nghề, việc làm theo khả năng của người khuyết tật; dạy nghề, tạo việc làm phù hợp cho người khuyết tật;
- Xây dựng mô hình điểm dạy nghề gắn với giải quyết việc làm cho người khuyết tật tại cộng đồng, trong doanh nghiệp.

d) Phòng chống thiên tai và hỗ trợ sinh kế đối với người khuyết tật

- Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác trợ giúp người khuyết tật và tổ chức của người khuyết tật trong phòng chống giảm nhẹ thiên tai;
- Xây dựng mô hình điểm phòng chống thiên tai bảo đảm khả năng tiếp cận cho người khuyết tật;
- Ứng dụng công nghệ, thiết bị chuyên dụng giúp người khuyết tật nhận thông tin cảnh báo sớm để ứng phó với thiên tai;
- Triển khai hỗ trợ sinh kế đối với người khuyết tật và gia đình có người khuyết tật.

e) Tiếp cận và sử dụng các công trình xây dựng

- Hướng dẫn, kiểm tra thực hiện các quy định, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng để người khuyết tật tiếp cận, sử dụng các công trình xây dựng;

- Xây dựng mô hình điểm về tiếp cận, sử dụng các công trình xây dựng để người khuyết tật tiếp cận, sử dụng, phổ biến nhân rộng.

f) Tiếp cận và tham gia giao thông

- Hướng dẫn, kiểm tra thực hiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hỗ trợ cho người khuyết tật tiếp cận về giao thông;

- Thúc đẩy cải tạo và nâng cấp sửa chữa các đường dẫn bến xe, bến đỗ, công trình vệ sinh, phương tiện giao thông để người khuyết tật tiếp cận;

- Hướng dẫn, kiểm tra các doanh nghiệp vận tải hành khách thực hiện miễn, giảm giá vé, giá dịch vụ đối với người khuyết tật đặc biệt nặng và người khuyết tật nặng khi tham gia giao thông bằng một số phương tiện giao thông công cộng theo quy định của Chính phủ.

- Tuyên truyền cho đội ngũ lái xe, phụ xe về việc hỗ trợ hành khách là người khuyết tật.

g) Tiếp cận và sử dụng các dịch vụ bưu chính, viễn thông và ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông

- Phân đầu phát triển các cổng/trang thông tin điện tử nhằm đáp ứng các tiêu chí hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận công nghệ thông tin và truyền thông;

- Phân đầu nâng cao chất lượng các chương trình truyền thanh, truyền hình đáp ứng nhu cầu của người khuyết tật phù hợp điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh.

h) Trợ giúp pháp lý

- Người khuyết tật là đối tượng được trợ giúp pháp lý theo quy định của Luật Trợ giúp pháp lý.

- Hỗ trợ pháp lý cho người khuyết tật thông qua các hoạt động thích hợp; biên soạn các giáo trình, tài liệu và tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng trợ giúp pháp lý người khuyết tật cho đội ngũ cán bộ, nhân viên thực hiện trợ giúp pháp lý.

- Thực hiện tốt các cam kết quốc tế, kinh nghiệm các nước về trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật, thực hiện trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật lồng ghép với hoạt động trợ giúp pháp lý thường xuyên tại địa phương. Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật.

i) Hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch

- Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ và sáng tác hội họa, âm nhạc cho người khuyết tật;

- Hướng dẫn tập luyện và tổ chức thi đấu một số môn thể thao thích hợp dành cho người khuyết tật;

- Xây dựng chương trình, tài liệu, bồi dưỡng chuyên môn cho cán bộ quản lý, huấn luyện viên, hướng dẫn viên huấn luyện các môn thể thao cho người khuyết tật;

- Tạo điều kiện để người khuyết tật tham gia thi đấu thể thao trong nước và ngoài nước.

k) Nâng cao năng lực chăm sóc, hỗ trợ người khuyết tật

- Đào tạo, tập huấn cho cán bộ, nhân viên và cộng tác viên trợ giúp người khuyết tật về công tác xã hội với người khuyết tật, quản lý trường hợp trong công tác chăm sóc, phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng;

- Tập huấn cho cán bộ làm công tác trợ giúp người khuyết tật và gia đình người khuyết tật về chính sách, kỹ năng, phương pháp chăm sóc và phục hồi chức năng, đề phòng, giảm thiểu rủi ro thiên tai đối với người khuyết tật;

- Tổ chức học tập kinh nghiệm tổ chức thực hiện Kế hoạch triển khai thực hiện Công ước và trợ giúp người khuyết tật của một số tỉnh/thành phố có hiệu quả cao.

4. Hợp tác quốc tế

a) Tăng cường kêu gọi viện trợ, hợp tác quốc tế về trợ giúp người khuyết tật, ưu tiên thu hút các chương trình, dự án, sáng kiến của các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ nước ngoài trong hoạt động trợ giúp người khuyết tật.

b) Thực hiện các thủ tục đối ngoại theo quy định của Nhà nước, bảo đảm việc thực hiện các nghĩa vụ của Việt Nam theo quy định của Công ước.

c) Mở rộng mối quan hệ hợp tác với các nước trên thế giới để trao đổi thông tin, học tập kinh nghiệm về trợ giúp người khuyết tật dựa trên quyền; tham dự hội thảo, hội nghị, diễn đàn, hội thảo khu vực và quốc tế.

5. Xây dựng cơ sở dữ liệu, giám sát, đánh giá và báo cáo

a) Điều tra thu thập dữ liệu về người khuyết tật của tỉnh làm căn cứ hoàn thiện hệ thống văn bản, chính sách, chương trình, đề án, dự án về người khuyết tật; xây dựng phần mềm quản lý, cập nhật, chia sẻ thông tin người khuyết tật; xây dựng các quy định về cập nhật, quản lý, chia sẻ dữ liệu.

b) Tiếp thu và triển khai khung giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Công ước và các chính sách, pháp luật đối với người khuyết tật trên địa bàn tỉnh.

c) Thực hiện giám sát, đánh giá và báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của Ủy Ban Quốc Gia về Người khuyết tật, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch

a) Nguồn kinh phí thực hiện kế hoạch do ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh bố trí từ dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm của các sở, ngành, hội đoàn thể, địa phương liên quan. Trong đó có Nguồn ngân sách Trung ương phân bổ cho chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; các chương trình, kế hoạch, đề án trợ giúp người khuyết tật theo sự phân cấp hiện hành.

b) Vận động từ các nguồn lực hợp pháp khác để thực hiện.

2. Các sở, ngành và địa phương lập dự toán ngân sách hàng năm để thực hiện Kế hoạch và quản lý, sử dụng kinh phí theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

IV. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Là cơ quan thường trực quản lý nhà nước về người khuyết tật trên địa bàn tỉnh, có trách nhiệm:

a) Căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các sở, ngành, đơn vị liên quan tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập Ban Công tác về người khuyết tật tỉnh.

b) Đôn đốc các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai Kế hoạch; tổ chức thực hiện tuyên truyền, phổ biến nội dung của Kế hoạch; giáo dục nghề nghiệp, tạo việc làm; nâng cao năng lực chăm sóc, hỗ trợ người khuyết tật; kết nối cơ sở dữ liệu về người khuyết tật; giám sát, đánh giá, xây dựng báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch; định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch, báo cáo Ủy ban Quốc gia về người khuyết tật Việt Nam, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

c) Phối hợp với Sở Ngoại vụ và các sở, ngành liên quan tham gia ý kiến đề xuất trong quá trình triển khai Kế hoạch thực hiện Công ước, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

2. Sở Nội vụ

a) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tham mưu UBND tỉnh quyết định thành lập Ban Công tác về người khuyết tật cấp tỉnh;

b) Lồng ghép tuyên truyền nội dung Kế hoạch trong các chương trình đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức hàng năm.

3. Sở Ngoại vụ: Chủ động làm việc và vận động các tổ chức quốc tế tài trợ, hỗ trợ các chương trình, dự án đối với các hoạt động trợ giúp người khuyết tật trên địa bàn tỉnh.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ vốn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và các chương trình mục tiêu khác để thực hiện kế hoạch; vận động các nguồn hỗ trợ cho các chương trình, dự án trợ giúp người khuyết tật.

5. Sở Tài chính: Tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách tỉnh và các nguồn vốn nhà nước khác để thực hiện các nội dung của Kế hoạch theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

6. Sở Y tế: Tổ chức thực hiện hoạt động chăm sóc sức khỏe và phục hồi chức năng về y tế cho người khuyết tật.

7. Sở Giáo dục và Đào tạo: Tổ chức thực hiện hoạt động giáo dục đối với người khuyết tật.

8. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện hoạt động phòng chống thiên tai, hỗ trợ sinh kế cho người khuyết tật.

9. Sở Xây dựng: Phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện hoạt động tiếp cận và sử dụng các công trình xây dựng đối với người khuyết tật.

10. Sở Giao thông vận tải: Tổ chức thực hiện hoạt động tiếp cận và tham gia giao thông đối với người khuyết tật.

11. Sở Thông tin và Truyền thông: Tổ chức thực hiện hoạt động tiếp cận và sử dụng các dịch vụ bưu chính, viễn thông và ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông cho người khuyết tật.

12. Sở Tư pháp: Tổ chức thực hiện hoạt động trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật.

13. Sở Văn hóa và Thể thao: Tổ chức thực hiện hoạt động hỗ trợ người khuyết tật trong hoạt động văn hóa, thể thao.

14. Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định, Báo Bình Định: tăng cường công tác tuyên truyền và đẩy nhanh khả năng tiếp cận của người khuyết tật.

15. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

Căn cứ Kế hoạch này, chủ động xây dựng kế hoạch triển khai phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; thành lập Ban Công tác về người khuyết tật cấp huyện; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động hàng năm về trợ giúp người khuyết tật ở địa phương; bố trí ngân sách hàng năm từ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, các chương trình mục tiêu, đề án trợ giúp người khuyết tật và đề án liên quan khác để thực hiện các hoạt động của Kế hoạch tại địa phương.

15. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên: Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình phối hợp tổ chức tuyên truyền chủ trương, chính sách trợ giúp người khuyết tật; tham gia tổ chức triển khai, lồng ghép nguồn lực nhằm thực hiện các nội dung về quyền của người khuyết tật theo Kế hoạch.

V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: Chịu trách nhiệm theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch của các ngành, địa phương; tham mưu đề xuất nội dung tổ chức họp sơ kết đánh giá định kỳ hàng năm và tổng kết thực hiện Kế hoạch giai đoạn 2016-2020.

2. UBND các huyện, thị xã, thành phố và các sở, ngành liên quan: Thực hiện báo cáo năm trước ngày 30/12 về tình hình thực hiện của đơn vị, địa phương cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và UBND tỉnh theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về Quyền của người khuyết tật trên địa bàn tỉnh; đề nghị các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh bằng văn bản cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo đề xuất UBND tỉnh xem xét chỉnh sửa, bổ sung cho phù hợp. *mm*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Châu